

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình
mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững
tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 - 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 32/2016/QH ngày 23/11/2016 của Quốc hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm, giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BNNPTNT ngày 01/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1456/SNV-TCCB ngày 07/11/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Giao Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh; Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đôn đốc, theo dõi và giám sát việc tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; các thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 – 2020; Bí thư Huyện ủy, Thành ủy; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 03/2/2016 của UBND tỉnh Lào Cai. /

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, PCT1,2,3;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Thành ủy, UBND TP Lào Cai;
- Huyện ủy, UBND các huyện;
- Văn phòng ĐPNTM tỉnh;
- Chi cục PTNT – SNN;
- CVP, PCVP1,2,3;
- Lưu: VT, các CV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong

QUY CHẾ

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 3821/QĐ-UBND ngày 27/11/2018 của UBND tỉnh Lào Cai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh Lào Cai được thành lập theo Quyết định số 3725/QĐ-UBND ngày 19/11/2018 của UBND tỉnh Lào Cai; do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng Ban và chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về thực hiện các nhiệm vụ thuộc: (1) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, (2) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, (3) Chương trình mỗi xã một sản phẩm và (4) Đề án “Thí điểm phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt - Trung trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 3. Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh gồm Trưởng ban, các Phó ban theo Quyết định số 3725/QĐ-UBND ngày 19/11/2018 của UBND tỉnh Lào Cai về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 -2020.

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó Ban Chỉ đạo Thường trực sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Phó Ban Chỉ đạo (Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội) sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của Chương trình thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

Điều 5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh sử dụng con dấu của đơn vị, trực tiếp triển khai thực hiện công tác tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện các nội dung chương trình, đề án theo các nhiệm vụ đề ra.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 6. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Xây dựng kế hoạch hàng năm và giai đoạn về mục tiêu, nhiệm vụ, các giải pháp và nhu cầu kinh phí thực hiện Chương trình báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

2. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành với các cơ quan của Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Thành ủy, Huyện ủy, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm huy động cả hệ thống chính trị vào thực hiện nhiệm vụ Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt - Trung trên địa bàn tỉnh; đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp để huy động nguồn lực thực hiện.

3. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt - Trung đối với các cấp, các ngành, các đơn vị trên phạm vi toàn tỉnh.

Điều 7. Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Chủ trì và điều hành các cuộc họp của Ban Chỉ đạo tỉnh, quyết định những nội dung của Chương trình, đề án để triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch đề ra.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 8. Các Phó Ban Chỉ đạo

1. Phó Ban Chỉ đạo Thường trực thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban đi vắng hoặc được Trưởng Ban ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo tỉnh theo sự ủy nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, mỗi xã một sản phẩm và sắp xếp dân cư các xã biên giới Việt - Trung trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt.

2. Các Phó Ban Chỉ đạo giúp Trưởng Ban Chỉ đạo theo sự phân công các chương trình trực tiếp triển khai thực hiện đề án phê duyệt, kế hoạch công tác trên địa bàn tỉnh đã đề ra.

3. Đề xuất với Trung ương, UBND tỉnh và Trưởng Ban ban hành bổ sung cơ chế, chính sách triển khai các nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung trên địa bàn tỉnh.

4. Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức triển khai kế hoạch Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung

5. Thừa ủy quyền Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành các công việc khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo giao, ủy nhiệm.

Điều 9. Thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ: Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện chương trình; điều hành công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 10. Các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Thành viên là lãnh đạo các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy; lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Đoàn thể tỉnh xây dựng kế hoạch của cơ quan mình và chỉ đạo các cơ quan cấp dưới phối hợp với chính quyền cùng cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện các nội dung của Chương trình, quy hoạch, kế hoạch xây dựng Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung trên địa bàn tỉnh.

2. Thành viên là lãnh đạo các sở, ngành của tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của ngành quản lý.

3. Thành viên là Bí thư Huyện ủy, Thành ủy các huyện, thành phố:

a) Trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung trên địa bàn huyện, thành phố quản lý. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các cấp ủy, chính quyền cơ sở trong việc lập kế hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, mỗi xã một sản phẩm và sắp xếp dân cư các xã biên giới Việt – Trung cấp xã trên địa bàn đảm bảo theo lộ trình đề ra.

b) Huy động các nguồn lực từ ngân sách và người dân để thực hiện đầu tư xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, mỗi xã một sản phẩm và sắp xếp dân cư các xã biên giới Việt – Trung theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

Điều 11. Phân công các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh giúp đỡ địa bàn

1. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh giúp đỡ các huyện, thành phố triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung trên địa bàn tỉnh, như sau:

(Có phụ lục phân công giúp cơ sở kèm theo)

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm toàn diện về chỉ đạo triển khai thực hiện nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung ở địa bàn được phân công.

Điều 12. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt; chuẩn bị nội dung, chương trình hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương.

2. Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; kế hoạch phối hợp kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các địa phương thực hiện Chương trình nông thôn mới.

3. Đôn đốc các sở, ngành phụ trách 19 tiêu chí nông thôn mới xây dựng kế hoạch hàng năm và giai đoạn để thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

4. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách và cơ chế phối hợp hoạt động liên ngành để thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

5. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới và kiến nghị những vấn đề mới phát sinh.

6. Lập nhu cầu kinh phí phục vụ hoạt động Ban Chỉ đạo tỉnh, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh theo quy định.

7. Bảo quản hồ sơ, tài liệu của Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai một số mô hình điểm xây dựng nông thôn mới theo các tiêu chí quy định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

9. Định kỳ tổng hợp kết quả thẩm định đối với các xã, huyện đạt tiêu chí công nhận nông thôn mới trình UBND tỉnh phê duyệt.

10. Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị Văn phòng Điều phối nông thôn mới theo quy định của pháp luật.

11. Thừa ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành các công việc khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh giao, ủy nhiệm.

Điều 13. Sở Lao động Thương binh và Xã hội có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch về giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt.

2. Đề xuất với Trung ương, UBND tỉnh và Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành bổ sung cơ chế, chính sách để triển khai các nội dung của Chương trình.

3. Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh về sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

4. Thừa ủy quyền Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh điều hành các công việc khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo giao, ủy nhiệm.

Điều 14. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt.

2. Đề xuất với Trung ương, UBND tỉnh và Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành bổ sung cơ chế, chính sách để triển khai các nội dung Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung.

3. Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung trên địa bàn tỉnh.

4. Thừa ủy quyền Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành các công việc khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh giao, ủy nhiệm.

Điều 15. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng chế độ thù lao từ ngân sách Nhà nước do Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh quyết định.

Điều 16. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo

Kinh phí hoạt động Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh do ngân sách Nhà nước đảm bảo.

Giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn xây dựng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 17. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ tập thể thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền.

2. Là cơ quan giúp việc, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND và UBND tỉnh.

3. Trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các sở, ngành, cơ quan, đơn vị chức năng; Huyện ủy, Thành ủy; UBND các huyện, thành phố về việc thực hiện các nội dung quy hoạch, kế hoạch Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung.

Điều 18. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo tỉnh họp định kỳ mỗi quý (03 tháng) một lần; trường hợp cần thiết, họp bất thường theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Các cuộc họp Ban Chỉ đạo được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các cuộc họp.

3. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban chỉ đạo (được ủy quyền tại phiên họp) được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng UBND tỉnh.

Điều 19. Kế hoạch công tác

Ban Chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hằng năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tổ chức thực hiện chương trình, đề án đảm bảo hiệu quả.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Quy chế này áp dụng cho các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 21. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh; Huyện ủy, Thành ủy; UBND các huyện, thành phố:

1. Chịu sự kiểm tra hướng dẫn các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện nội dung, kế hoạch, nhiệm vụ Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung.

2. Định kỳ 03 tháng, 06 tháng, 09 tháng và hằng năm báo cáo Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, Sở Lao động Thương binh Xã hội; Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn về tình hình thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình mỗi xã một sản phẩm và Đề án phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt – Trung; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp tháo gỡ thuộc lĩnh vực ngành, địa phương được phân công phụ trách.

Điều 22. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

Quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì phát sinh, vướng mắc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Bí thư Huyện ủy, Thành ủy các huyện, thành phố, các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh phản ánh về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

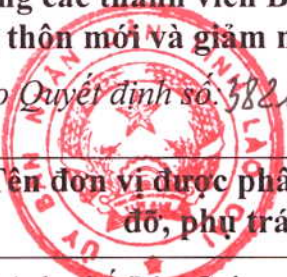


Đặng Xuân Phong

PHỤ LỤC

Phân công các thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh giúp đỡ các huyện, thành phố

(Kèm theo Quyết định số 5821/QĐ-UBND ngày 27/11/2018 của UBND tỉnh Lào Cai)



TT	Tên đơn vị được phân công giúp đỡ, phụ trách	Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo được phân công
1	Thành phố Lào Cai	Bí thư Thành ủy thành phố Lào Cai
2	Huyện Bảo Thắng	Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy
3	Huyện Bảo Yên	Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy
4	Huyện Văn Bàn	Chủ nhiệm UB Kiểm tra Tỉnh ủy
5	Huyện Bắc Hà	Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy
6	Huyện Si Ma Cai	Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
7	Huyện Sa Pa	Chủ tịch UB MTTQ Việt Nam tỉnh
8	Huyện Bát Xát	Chỉ huy trưởng BCH Quân sự tỉnh
9	Huyện Mường Khương	Giám đốc Công an tỉnh

